Mẫu số 40-DS

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ	*Nguyên Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* anh Ma Văn D; Sinh năm 1983;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm K, xã A, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Số ĐT: **0372 093 229**

- *Bị đơn:* Chị Nông Thị M ; sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm K, xã A, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Số ĐT: **0969 986 840**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1] Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ma Văn D và chị Nông Thị M.

2] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ma Văn D và chị Nông Thị M cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Ma Văn D và chị Nông Thị M cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nông Phúc M; sinh ngày 31/3/ 2005 và Nông Phúc K;

sinh ngày 07/7/2015. Hiện cả 02 con đều đang ở cùng chị M tại nhà bố mẹ đẻ của chị.

Anh D và chị M thỏa thuận sau khi ly hôn chị M được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi, chị M không yêu cầu anh D đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D đồng ý với yêu cầu nuôi con của chị M.

Anh D được quyền đi lại thăm non con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Về tài sản chung anh D và chị M thỏa thuận chị M có trách nhiệm thanh toán cho anh D số tiền 25.000.000, đ *(Hai mươi năm triệu đồng)*, chị M đã thanh toán đủ số tiền trên cho anh D, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Các khoản nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết

3] *Về phần án phí*: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*. Anh Ma Văn D thuộc trường hợp được miễn án phí, chị Nông Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000,đ *(Bảy mười năm nghìn đồng)* theo quy định.

4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch